TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẠ LONG** TỈNH QUẢNG NINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 110/2019/HS-ST Ngày 26-3-2019	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Quang Độ

Các Hội thẩm nhân dân: Ông: Nguyễn Đăng Cường và bà: Hồ Thị Lan

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Cúc – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Phương Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 3 năm 2019 tại Phòng xử án Toà án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 124/2019/TLST-HS ngày 01 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 110/2019/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo:

Đỗ Đức Q; sinh năm 1979, tại tỉnh Phú Thọ;

Nơi cư trú: Khu 3, xã X, huyện C, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đỗ Văn M và bà Bùi Thị Q_1; Có vợ và 03 con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt và tạm giữ ngày 11/01/2019, hiện đang tạm giam. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án.

1. Chị Chu Thị Pg, sinh năm, 1982

Nơi cư trú: Khu 3, xã X, huyện C, tỉnh Phú Thọ.

Có mặt.

2. Anh Ngô Mạnh Q_1, sinh năm 1987

Nơi cư trú: Bản Lầu, xã C, huyện Y, tỉnh Yên Bái.

Vắng mặt (có đơn xin xử vắng mặt)

- Người tham gia tố tụng khác:

* Người làm chứng:

1. Chị Lò Thị L, sinh năm 1989

Nơi cư trú: Bản Hốc, xã M, huyện T, tỉnh Điện Biên.

Vắng mặt (không có lý do)

2. Chị Cà Thị Thoát, sinh năm 1993

Nơi cư trú: Bản Hốc, xã M, huyện T, tỉnh Điện Biên.

Vắng mặt (không có lý do)

3. Chị Bùi Thị H, sinh năm 1987

Nơi cư trú: Xóm Ngọc, xã T, huyện N, tỉnh Ninh Bình.

4. Anh Bàn Văn C, sinh năm 1987

Nơi cư trú: Bản Lầu, xã C, huyện Y, tỉnh Yên Bái.

Vắng mặt (không có lý do)

5. Anh Bàn Văn M, sinh năm 1989

Nơi cư trú: Bản Lầu, xã C, huyện Y, tỉnh Yên Bái.

Vắng mặt (không có lý do)

6. Ông Cao Văn H, sinh năm 1952.

Nơi cư trú: Tổ 2, khu 10, phường B, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

Vắng mặt (không có lý do)

7. Ông Phạm Công Q_2, sinh năm 1964.

Nơi cư trú: Tổ 9, khu 6, phường G, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

Vắng mặt (không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đầu tháng 12 năm 2018, Đỗ Đức Q thuê nhà của ông Phạm Công Q_2 tại tổ 2, khu 10, phường G, thành phố H để mở quán cà phê bia "Cây chuối" kinh doanh giải khát. Quá trình kinh doanh, Q thỏa thuận với Lò Thị L (tự xưng là Lò Thị H) (sinh năm 1989), Cà Thị T (sinh năm 1993) và Bùi Thị H (sinh năm 1987) làm nhân viên bán dâm khi có khách đến quán hỏi mua dâm, với giá 200.000 đồng/01 lượt khách. Nhân viên bán dâm cho khách được hưởng 100.000 đồng/01 người/01 lượt còn Q hưởng 100.000 đồng/lượt, L, T và H đồng ý.

Khoảng 23 giờ ngày 10/01/2019, Ngô Mạnh Q_1 cùng Bàn Văn C, Bàn Văn M đi xe taxi đến quán cà phê bia "Cây chuối". Tại quán, Q_1, C, M thỏa thuận với L, T về việc mua dâm với giá 200.000 đồng một người một lượt. Sau khi mua bán dâm sẽ thanh toán tiền. Sau đó, T gọi và nói với Q đang nằm ở trong phòng là thiếu nhân viên. Q hiểu ý là thiếu nhân viên bán dâm nên Q gọi điện và nói với H là: "Đến quán đi khách". H đồng ý rồi Q lấy xe máy nhãn hiệu EXCEL mang BKS: 18P1-1945 đến đón H về quán để bán dâm cho khách. Đến 23 giờ 40 phút cùng ngày, khi L, H, T đang thực hiện hành vi bán dâm cho C, M, Q_1 tại các phòng

ở quán cà phê bia "Cây chuối" thì bị Công an bắt quả tang. Vật chứng thu giữ: thu giữ trong 03 phòng 02 bao cao su đã qua sử dụng và 02 vỏ bao cao su, 01 bao cao su chưa qua sử dụng nhãn hiệu VIP; thu giữ của Ngô Mạnh Q_1 250.000 đồng và 01 điện thoại Samsung J3 Pro, màu xanh. Q_1 khai số tiền và điện thoại bị thu giữ, Q_1 dùng để thanh toán tiền mua dâm sau khi mua bán dâm xong.

Tại bản Cáo trạng số: 72/CT-VKSHL ngày 26/02/2019, của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long đã truy tố bị cáo Đỗ Đức Q về tội "Chứa mại dâm" theo quy định tại khoản 1 Điều 327 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện viện kiểm sát giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 327, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Đỗ Đức Q từ 24 tháng đến 30 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 327 của Bộ luật hình sự; về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu, sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại nhãn hiệu NOKIA. Trả cho anh Ngô Mạnh Q_1 01 điện thoại nhãn hiệu SAMSUNG J3 và số tiền 250.000 đồng; Trả cho chị Chu Thị P 01 chiếc mô tô nhãn hiệu EXCEL biển kiểm soát 18P1 – 1945 kèm theo 01 chìa khoá.

Bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, công nhận quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long là đúng người, đúng tội; Lời nói sau cùng của bị cáo: Ngoài đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt, bị cáo không có ý kiến, tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp, đúng với các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Trong quá trình điều tra và tại phiên toà hôm nay, bị cáo Đỗ Đức Q đều thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình và xác định được như sau:

Do không có việc làm nên bị cáo Đỗ Đức Q có thuê nhà của ông Phạm Công Q_2 có địa chỉ tại tổ 2, khu 10, phường B, thành phố H với mục đích mở quán để kinh doanh giải khát lấy tên "Cây chuối", trong quá trình kinh doanh bị cáo Q thỏa thuận với Lò Thị L (tự xưng là Lò Thị H), Cà Thị T và Bùi Thị H làm nhân viên và bán dâm khi có khách đến quán hỏi mua dâm, với giá 200.000 đồng/01 lượt khách. Nhân viên bán dâm cho khách được hưởng 100.000 đồng/01 người/01 lượt còn Q hưởng 100.000 đồng/lượt, L, T và H đồng ý.

Khoảng 23 giờ ngày 10/01/2019, Ngô Mạnh Q_1 cùng Bàn Văn C, Bàn Văn M đến quán "Cây chuối". Tại quán, Q_1, C, M thỏa thuận với L, Tt về việc mua dâm với giá 200.000 đồng một người một lượt. Sau khi mua bán dâm sẽ thanh toán tiền. Sau đó, T gọi và nói với Q đang nằm ở trong phòng là thiếu nhân viên. Q hiểu ý là thiếu nhân viên bán dâm nên Q gọi điện và nói với H là: "Đến quán đi khách". H đồng ý rồi Q lấy xe máy nhãn hiệu EXCEL mang BKS: 18P1-1945 đến đón H về quán để bán dâm cho khách. Trong lúc Q đi đón H thì T với Q_1 đi vào phòng đầu dãy bên phải từ cửa quán nhìn vào, L và C đi vào phòng cuối dãy bên phải từ cửa quán nhìn vào để mua bán dâm. M ngồi ở ghế đợi H. Khi H đến thì H và M vào phòng cuối dãy bên trái nhìn từ cửa vào để mua bán dâm. Đến 23 giờ 40 phút cùng ngày, khi L, H, T đang thực hiện hành vi bán dâm cho C, M, Q_1 tại các phòng ở quán cà phê bia "Cây chuối" thì bị Công an thành phố Hạ Long bắt quả tang.

Lời khai nhận tội của bị cáo còn được chứng minh tại các lời khai của những người làm chứng là những người mua bán dâm Lò Thị L, Cà Thị T, Bùi Thị H, Ngô Mạnh Q_1, Bàn Văn C, Bàn Văn M, người chứng kiến Cao Văn H, phù hợp với biên bản bắt người hạm tội quả tang và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, với các chứng cứ nêu trên đã đủ cơ sở kết luận: Khoảng 23 giờ 40 phút, ngày 10 tháng 01 năm 2019 tại quán cà phê bia "Cây chuối" thuộc tổ 2, khu 10, phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh, Đỗ Đức Q có hành vi bố trí để Lò Thị L, Cà Thị T, Bùi Thị H bán dâm cho Bàn Văn C, Ngô Mạnh Q_1, Bàn Văn M với giá 600.000 đồng (sáu trăm nghìn đồng), thì bị Công an thành phố Hạ Long bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Hành vi này của bị cáo Đỗ Đức Q phạm tội "Chứa mại dâm" theo quy định tại khoản 1 Điều 327 của Bộ luật hình sự, có khung hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

[3] Về tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội, thì hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng và nếp sống lành mạnh, văn minh cũng như đạo đức, thuần phong mỹ tục của dân tộc, đây cũng là một trong những tệ nạn đang bị xã hội lên án, ảnh hưởng tới nhân phẩm của người phụ nữ. Tệ nạn mại dâm cũng là nguyên nhân lây truyền các bệnh xã hội như AIDS, giang mai, lậu…. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo để răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, ngoài ra bị cáo còn được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ khác là hộ nghèo. Vì vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tương ứng theo quy định tại Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[6] Căn cứ quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy: Đến nay bị cáo đã nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình, nên khi quyết định hình phạt có thể xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Nhưng dù

có xét thế nào chăng nữa thì cũng nhất thiết buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian mới đáp ứng được yêu cầu trong việc đấu tranh, phòng ngừa tội phạm nói chung.

[7] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, lẽ ra bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 327 của Bộ luật hình sự. Nhưng xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, là cá nhân thuộc hộ nghèo nên không có khả năng thi hành. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với Lò Thị L, Cà Thị T, Bùi Thị H, Bàn Văn C, Ngô Mạnh Q_1, Bàn Văn M có hành vi mua bán dâm, Công an thành phố Hạ Long đã xử phạt hành chính nên Hội đồng xét xử không xét.

[8] Vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra thu giữ 02 bao cao su đã sử dụng, 06 bao cao su chưa sử dụng và 08 hộp bao cao su VIP mỗi hộp có 03 bao, số vật chứng này đã tiêu huỷ nên không xét.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu EXCEL màu đen Biển kiểm soát 18P1 – 1945 kèm 01 chìa khoá, bị cáo dùng vào việc phạm tội, nhưng trong quá trình điều tra xác định được đây là tài sản chung của bị cáo Q với chị Chu Thị P (chị Chu Thị P là vợ bị cáo Q), chị P không biết bị cáo Q dùng chiếc xe này vào việc phạm tội và chị P đề nghị xin lại chiếc xe này về sử dụng, vì vậy cần tuyên trả chiếc xe này cho chị Chu Thị P.

Đối với 01 điện thoại nhãn hiệu SAMSUNG J3 và số tiền 250.000 đồng thu của anh Ngô Mạnh Quyền nhưng không phải là vật chứng, nên tuyên trả cho anh Quyền.

Còn đối với 01 điện thoại nhãn hiệu NOKIA bị cáo dùng vào việc phạm tội, nên tịch thu, sung ngân sách Nhà nước.

[9] Xét đề nghị của Kiểm sát viên: Hội đồng xét xử thấy đề nghị này phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[10] Về án phí: Bị cáo Đỗ Đức Q là cá nhân thuộc hộ nghèo nên thuộc trường hợp được miễn nộp tiền án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 327, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136; khoản 1, khoản 4 Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Đỗ Đức Q phạm tội "Chứa mại dâm"

Xử phạt bị cáo Đỗ Đức Q 24 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11 tháng 01 năm 2019.

Về vật chứng: Trả chiếc xe mô tô nhãn hiệu EXCEL màu đen biển kiểm soát 18P1 – 1945 kèm 01 chìa khoá cho chị Chu Thị P; Trả 01 điện thoại nhãn hiệu SAMSUNG J3 và số tiền 250.000 đồng cho anh Ngô Mạnh Q_1.

Tịch thu, sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại nhãn hiệu NOKIA.

Tình trạng vật chứng trên theo biên bản giao nhận vật chứng số 109/BB-THA ngày 06/3/2019 giữa Công an thành phố Hạ Long với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

Về án phí: Bị cáo Đỗ Đức Q không phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, có quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- *Bị cáo;*
- *VKSNDTPHL, Công an TP Hạ Long;*
- *VKSND; TAND tỉnh Quảng Ninh;*
- *Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh;*
- *Sở tư pháp tỉnh Quảng Ninh;*
- *Chi cục THADS TP Hạ Long;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Nguyễn Quang Độ